

Số: 139/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 26 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật thi hành án Dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” thụ lý số 101/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Dương Trần Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: 8 T, Phường D, Quận E, TP ..

2/ Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1983

Địa chỉ: 4 A, Phường C, Quận E, TP ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y sau khi tìm hiểu nhau một thời gian thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào năm 2008 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 100, quyển số 01, ngày 14 tháng 11 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do cả hai bất đồng quan điểm sống, khác biệt tính cách, trong quá trình chung sống ông Đ, bà Y không còn hòa hợp, không còn tình cảm. Cả hai đã cố gắng cùng nhau khắc phục sửa chữa nhưng không có kết quả và đã sống ly thân. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt và không có khả năng đoàn tụ nên cả hai bên cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Việc thuận tình

ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y thống nhất không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24P 0061344 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, (ngày 16 tháng 5 năm 2025) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 100, quyển số 01, ngày 14 tháng 11 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh).

1.2. Về con chung: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không xét.

1.3. Về tài sản chung: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không xét.

1.4. Về nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung: Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y thống nhất không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không xét.

2. Về lệ phí việc dân sự: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24P 0061344 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Trần Đ và bà Nguyễn Thị Hải Y đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Trần Thục Oanh